

Phật Nói Kinh Vu Lan Bồn
Và
Phật Thuyết Kinh Báo Đáp
Công Ơn Cha Mẹ - Diễn Nghĩa



Nam Mô Đại Hiếu Mục Kiền Liên Bồ tát

Đảnh Lễ

Chí tâm đảnh lễ: Nam-mô Tận hư-không, biến pháp-giới, quá, hiện, vị-lai thập-phương chư Phật, Tôn-pháp, Hiền-Thánh Tăng, thường trú Tam-Bảo. (1 lạy)

Chí tâm đảnh lễ: Nam-mô Ta-bà Giáo-chủ Bổn-sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật, Đương-lai hạ sinh Di-Lặc Tôn Phật, Đại-trí Văn-thù Sư-lợi Bồ-tát, Đại-hạnh Phổ-Hiền Bồ-tát, Hộ-Pháp Chư-tôn Bồ-tát, Linh-Sơn Hội Thượng Phật Bồ-tát. (1 lạy)

Chí tâm đảnh lễ: Nam-mô Tây-Phương Cựu-Lạc thế-giới đại-từ đại-bi A-Di-Đà Phật, Đại-Bi Quán-Thế-Âm Bồ-tát, Đại-Thế-Chí Bồ-tát, Đại-Nguyện Địa-tạng-Vương Bồ-tát, Thanh-tịnh Đại-hải-chúng Bồ-tát. (1 lạy)

Tán Lư Hương

Lò hương vừa bén chiên đàn,
Khắp xông Pháp giới đạo tràng mười phương.
Hiện thành mây báu kiết tường,
Chư Phật rõ biết ngọn hương chí thiên.
Pháp thân toàn thể hiện tiền,
Chứng minh hương nguyện phước liền ban cho.
Nam Mô Hương Vân Cái Bồ tát. (3 lần)

Chú Đại-Bi

Nam Mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ tát (3 lần)

Thiên Thủ Thiên Nhãn Vô Ngại Đại Bi Tâm Đà La Ni.

Nam mô hắc ra đất na đá ra dạ da. Nam mô a rị da bà lô yết đế
thước bác ra da, Bồ đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha
ca lô ni ca da, án, tát bàn ra phạt duệ số đất na đất tỏa. Nam mô
tát kiết lật đỏa y mông a rị da, bà lô yết đế thất Phật ra lăng đà bà.
Nam mô na ra cần trì hê rị ma ha bàn đả sa mế, tát bà a tha đậu
thâu bằng, a thệ dụng, tát bà tát đả, na ma bà tát đà, na ma bà
già, ma phạt đạt đậu, đát điệt tha. Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra
đế, di hê rị, ma ha bồ-đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma
hê ma hê, rị đà dụng cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt xà da
đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá
ra dá ra. Mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê di hê, thất na thất na
a ra sâm Phật ra xá lợi, phạt ra phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô
lô ma ra, hô lô hô lô hê ly, ta ra ta ra, tát rị tát rị, tô rô tô rô, bồ-đề
dạ bồ-đề dạ, bồ-đà dạ bồ-đà dạ, di đế rị dạ, na ra cần trì địa rị sắc
ni na, ba dạ ma na ta bà ha. Tát đà dạ ta bà ha. Ma ha tát đà dạ
ta bà ha. Tát đà du nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần trì ta
bà ha. Ma ra na ra ta bà ha. Tát ra tăng a mục khô da, ta bà ha.
Ta bà ma ha, a tát đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tát đà dạ ta bà
ha. Ba đà ma yết tát đà dạ ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra da, ta
bà ha. Ma bà lị thắng yết ra dạ, ta bà ha. Nam-mô hắc ra đất na,
đả ra dạ da. Nam-mô a rị da, bà lô yết đế, thước bằng ra dạ, ta
bà ha.

Án tát điện đô, mạn đả ra, bạt đà dạ, ta bà ha. (câu chót tụng 3x)

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (3 lần)

Khai Kinh Kệ

Phật pháp rộng sâu rất nhiệm màu
Trăm ngàn muôn kiếp khó tìm cầu
Con nay nghe thấy chuyên trì niệm
Nguyện tỏ Như Lai nghĩa nhiệm màu.

Nam Mô Đại Hiếu Mục Kiền Liên Bồ tát (3 lần)

Phật Nói Kinh Vu Lan Bồn

Ta từng nghe lời tạc như vậy:
Một thuở nọ Thế Tôn an trụ
Xá Vệ thành Kỳ Thụ Viên trung
Mục Liên mới đặt lục thông
Muốn cho cha mẹ khỏi vòng trầm luân
Công dưỡng dục thâm ân dốc trả
Nghĩa sanh thành đạo cả mong đền
Làm con hiếu hạnh vi tiên
Bèn dùng huệ nhãn dưới trên kiếm tầm
Thấy vong mẫu sanh làm ngạ quỷ
Không uống ăn tiền tỵ hình hài
Mục Liên thấy vậy bi ai
Biết mẹ đói khát ai hoài tình thâm
Lo phẩm vật đem dâng từ mẫu
Đặng đỡ lòng cực khổ bấy lâu
Thấy cơm mẹ rất lo âu

Tay tả che đậy hữu hầu bốc ăn
Lòng bõn sẽn tiền căn chưa dứt
Sợ chúng ma cướp giựt của bà
Cơm chưa đưa đến miệng đà
Hóa thành than lửa nuốt mà đặng đâu
Thấy như vậy âu sầu thê thảm
Mục Kiền Liên bi cảm xót thương
Mau mau về chốn giảng đường
Bạch cùng Sư phụ tầm phương giải nạn
Phật mới bảo rõ ràng căn cội
Rằng mẹ ông gốc tội rất râu
Dầu ông thần lực nhiệm màu
Một mình không thể ai cầu đặng đâu
Lòng hiếu thảo của ông dầu lớn
Tiếng vang đồn thấu đến cửu thiên
Cùng là các bậc thần kỳ
Tà ma ngoại đạo, bốn vì Thiên Vương
Cộng ba cõi sáu phương tu tập
Cũng không phương cứu tế mẹ người
Muốn cho cứu được mạng người
Phải nhờ thần lực của mười phương Tăng
Pháp cứu tế ta toan giảng nói
Cho mọi người thoát khỏi ách nạn
Bèn kêu Mục thị đến gần
Truyền cho diệu Pháp ân cần thiết thi
Rằm tháng bảy là ngày tự tứ
Mười phương Tăng đều dự lễ này

Phải toan sắm sửa chớ chầy
Thức ăn trăm món, trái cây năm màu
Lại phải sắm giường nằm nệm lót
Cùng thau, bồn, đèn đuốc, nhang, dầu
Món ăn tinh sạch báu màu
Đựng trong bình bát vọng cầu kính dưng
Chư Đại Đức mười phương thọ thực
Trong bảy đời sẽ đặng siêu thăng
Lại thêm cha mẹ hiện tiền
Đặng nhờ phước đức tiêu khiên ách nàn
Vì ngày ấy Thánh Tăng đều đủ
Dầu ở đâu cũng tụ hội về
Như người thiên định sơn Khê
Tránh điều phiền não chăm về thiền na
Hoặc người đặng bốn tòa đạo quả
Công tu hành nguyện thỏa vô sanh
Hoặc người thọ hạ kinh hành
Chẳng ham quyền quý ẩn danh lâm tòng
Hoặc người đặng lục thông tấn phát
Và những hàng Duyên giác Thinh văn
Hoặc chư Bồ tát mười phương
Hiện hình làm Sãi ở gần chúng sanh
Đều trì giới rất thanh rất tịnh
Đạo đức dày chánh định chơn tâm
Tất cả các bậc Thánh phàm
Đồng lòng thọ lãnh bát cơm lục hòa
Người nào có sắm ra vật thực

Đặng cúng dường Tụ Tứ Tăng thời
Hiện tiền phụ mẫu của người
Bà con quyến thuộc thấy đều nhờ ơn
Tam đồ khổ chắc rằng ra khỏi
Cảnh thanh nhàn hưởng thọ tự nhiên
Như còn cha mẹ hiện tiền
Nhờ đó cũngặng bá thiên thọ trường
Như cha mẹ bảy đời quá vãng
Sẽ hóa thân về cõi thiên cung
Người thì tuấn tú hình dung
Hào quang chiếu sáng khắp cùng châu thân
Phật dạy bảo mười phương Tăng chúng
Phải tuân theo thể thức sau này
Trước khi thọ thực đàn chay
Phải cầu chú nguyện cho người tín gia
Cầu thất thế mẹ cha thí chủ
Định tâm thần quán đủ đừng quên
Cho xong định ý hành thiền
Mới dùng phẩm vật đàn tiền hiến dâng
Khi thọ dụng, nên an vật thực
Trước Phật đài hoặc tự tháp trung
Chư Tăng chú nguyện viên dung
Sau rồi tự tiện thọ dùng bữa trưa
Pháp cứu tế Phật vừa nói dứt
Mục Liên cùng Bồ tát chư Tăng
Đồng nhau tỏ dạ vui mừng
Mục Liên cũng hết khóc than sầu buồn

Mục Liên mẫu cũng trong ngày ấy
Kiếp khổ về ngạ quỷ được tan
Mục Liên bạch với Phật rằng
Mẹ con nhờ sức Thánh Tăng khỏi nạn
Lại cũng nhờ oai thần Tam Bảo
Bằng chẳng thì nạn khổ khó ra
Như sau đệ tử xuất gia
Vu Lan Bồn pháp dùng mà độ sanh
Độ cha mẹ còn đương tại thế
Hoặc bảy đời có thể đặng không
Phật rằng: lời hỏi rất thông
Ta vừa muốn nói con vâng hỏi theo
Thiện nam tử, Tỳ Kheo nam nữ
Cùng quốc Vương, Thái tử, Đại thần
Tam công, Tể tướng, bá quan
Cùng hàng lê thứ vạn dân cõi trần
Như chí muốn đền ơn cha mẹ
Hiện tại cùng thất thế tình thâm
Đến rằm tháng bảy mỗi năm
Sau khi kiết hạ chư Tăng tựu về
Chính ngày ấy Phật Đà hoan hỷ
Phải sắm sanh bá vị cơm canh
Đựng trong bình bát tinh anh
Chờ giờ Tự Tứ chúng Tăng cúng dường
Đặng cầu nguyện song đường trường thọ
Chẳng ốm đau cũng chẳng khổ chi
Cùng cầu thất thế đồng thì

Lìa nơi nọa quý sanh về nhơn thiên
Đặng hưởng phước nhân duyên vui đẹp
Lại xa lìa nạn khổ cực thân
Môn sanh Phật tử ân cần
Hạnh tu hiếu thuận phải cần phải chuyên
Thường cầu nguyện thung huyên an hảo
Cùng bảy đời phụ mẫu siêu sanh
Ngày rằm tháng bảy mỗi năm
Vì lòng hiếu thảo ân thâm phải đền
Lễ cứu tế chí thành sắp đặt
Ngõ cúng dường chư Phật, chư Tăng
Ấy là báo đáp thù ân
Sanh thành dưỡng dục song thân buổi đầu
Đệ tử Phật lo âu gìn giữ
Mới phải là Thích tử Thiền môn
Vừa nghe dứt Pháp Lan Bồn
Môn sanh tứ chúng thầy đồng hỷ hoan
Mục Liên với bốn ban Phật tử
Nguyện một lòng tín sự phụng hành
Trước là trả nghĩa sanh thành
Sau là cứu vớt chúng sanh muôn loài.
Nam Mô Đại Hiếu Mục Kiền Liên Bồ tát (3 lần)

Phật Thuyết Kinh Báo Đáp Công Ơn Cha Mẹ - Diễn Nghĩa

Ta Từng Nghe Lời Tạc Như Vầy:
Một thuở nọ Thế Tôn an trụ
Xá Vệ Thành Kỳ Thọ Viên trung
Chư Tăng câu hội rất đông
Tính ra đến số hai muôn tám ngàn.
Lại cũng có các hàng Bồ tát
Hội tại đây đủ mặt thường thường
Bấy giờ Phật lại lên đường
Cùng hàng đại chúng nam phương tiến hành.
Đáo bán lộ đành rành mắt thấy
Núi xương khô bỏ đầy lâu đời
Thế Tôn bèn vội đến nơi
Lạy liền ba lạy, rồi rơi giọt hồng.
Đức A Nan trong lòng ái ngại
Chẳng hiểu sao Phật lạy đồng xương
Vội vàng xin Phật dạy tường:
“...Thầy là Từ Phụ ba phương bốn loài
Ai ai cũng kính Thầy dường ấy
Cớ sao Thầy lại lạy xương khô?
Phật rằng: trong các môn đồ
Người là đệ tử đứng đầu dày công.
Bởi chưa biết đực trong chưa rõ
Nên vì người ta tỏ đuôi đầu,
Đồng xương dồn dập bấy lâu

Cho nên trong đó biết bao cốt hài.
Chắc cũng có ông bà cha mẹ
Hoặc thân ta hoặc kẻ ta sanh,
Luân hồi sanh tử, tử sanh
Lục thân đời trước, thi hài còn đây.
Ta lễ bái kính người tiền bối
Và ngậm ngùi vì nhớ kiếp xưa.
Đống xương hỗn tạp chẳng vừa
Không phân trai gái bỏ bừa khó coi.
Người chùi khó xét soi cho kỹ
Phân làm hai, bên nữ bên nam.
Để cho phân biệt cốt phàm
Không còn lộn lạo nữ nam chất chồng.
Đức A Nan trong lòng tha thiết
Biết làm sao phân biệt khỏi sai.
Ngài bèn xin Phật tỏ bày
Vì khó chọn lựa gái trai lúc này.
Còn sanh tiền dễ bề sắp đặt
Cách đứng đi ăn mặc phân minh,
Chớ khi rã xác tiêu hình
Xương ai như nấy, khó nhìn khó phân.
Phật mới bảo A Nan nên biết
Xương nữ nam phân biệt rõ ràng
Đàn ông xương trắng nặng quăn
Đàn bà xương nhẹ đen thâm dễ nhìn.
Người có biết có sao đen nhẹ
Bởi đàn bà sanh đẻ mà ra,

Sanh con ba đấu huyết ra
Tám học bốn đấu sữa hòa nuôi con.
Vì có ấy hao mòn thân thể
Xương đàn bà đen nhẹ hơn trai.
A Nan nghe vậy bi ai
Xót thương cha mẹ công dày dưỡng sanh.
Bèn cầu Phật thi ân dạy bảo
Phương pháp nào báo hiếu song thân.
Thế Tôn mới bảo lời rằng:
Vì người ta sẽ phân trần khá nghe
Thân đàn bà nhiều bề cực nhọc
Sanh đặng con thập ngoạt cứu mang.
Tháng đầu, thai đậu tợ sương
Mai chiều gìn giữ sợ tan bất thường
Tháng thứ nhì dường như sữa đặc
Tháng thứ ba như cục huyết ngưng
Bốn tháng đã tượng ra hình
Năm tháng ngũ thể (1) hiện sanh rõ ràng
Tháng thứ sáu lục căn (2) đều đủ
Bảy tháng thì đủ bộ cốt xương
Lại thêm đủ lỗ chân lông
Cộng chung đến số tám muôn bốn ngàn
Tháng thứ tám hoàn toàn tạng phủ
Chín tháng thì đầy đủ vóc hình
Mười tháng là đến kỳ sanh
Nếu con hiếu thuận xuôi mình ra luôn
Bằng ngỗ nghịch làm buồn thân mẫu

Nó vấy vũng đạp quấu lung tung
Làm cho cha mẹ hãi hùng
Sự đau sự khổ không cùng tỏ phân
Khi sanh đặng muôn phần khoái lạc
Cũng ví như được bạc được vàng
Thế Tôn lại bảo A Nan
Ơn cha nghĩa mẹ mười phần phải tin
Điều thứ nhất giữ gìn thai giáo
Mười tháng trường chu đáo mọi bề
Thứ hai sanh để gớm ghê
Chịu đau chịu khổ mỗi mê trăm phần
Điều thứ ba, thâm ân nuôi dưỡng
Cực đến đâu bền vững chẳng lay
Thứ tư ăn đấng nuốt cay
Để dành bùi ngọt đủ đầy cho con
Điều thứ năm lại còn khi ngủ
Ướt mẹ nằm, khô ráo phần con
Thứ sáu, sù nước nhai cơm
Miễn con no ấm chẳng nhòm gớm ghê
Điều thứ bảy không chê ô ứ
Giặt đồ dơ của trẻ không phiền
Thứ tám chẳng nở chia riêng
Nếu con đi vắng cha phiền mẹ lo
Điều thứ chín miễn con sung sướng
Dầu phải mang nghiệp chướng cũng cam
Tính sao có lợi thì làm
Chẳng màng tội lỗi, bị giam bị cầm

Điều thứ mười chẳng ham chau chuốt
Dành cho con các cuộc thanh nhàn
Thương con như ngọc như vàng
Ơn cha nghĩa mẹ sánh bằng Thái Sơn
Phật lại bảo A Nan nên biết:
Trong chúng sanh tuy thiết phẩm người
Mười phần mê muội cả mười
Không từng ơn trọng đức dày song thân
Chẳng kính mến, quên ơn, trái đức
Không xót thương dưỡng dục cù lao
Ấy là bất hiếu mặc giao
Thì những người ấy đời nào nên thân
Mẹ sanh con cưu mang mười tháng
Cực khổ dưng gánh nặng trên vai
Uống ăn chẳng đặng vì thai
Cho nên thân thể hình hài kém suy
Khi sanh sản hiểm nguy chi xiết
Sanh đặng rồi tinh huyết dầm dề
Ví như thọc huyết trâu dê
Nhất sanh thập tử nhiều bề gian nan
Con còn nhỏ phải năng chăm sóc
Ăn đắng cay bù ngọt phần con
Phải tắm, phải giặt, rửa trôn
Biết rằng dơ dáy mẹ không ngại gì
Nằm phía ướn con thì phía ráo
Sợ cho con ướn áo, ướn chăn
Hoặc khi ghẻ chóc đầy mình

Ất con phải chịu trăm phần thảm thương
Trợn ba năm bú nường sữa mẹ
Thân gầy mòn nào nệ với con
Đến khi vừa được lớn khôn
Cha mẹ dạy bảo cho con vỡ lòng
Cho đi học mở thông trí tuệ
Dựng vợ chồng có thể làm ăn
Ước mong con được nên thân
Dầu cho cha mẹ cơ bản quản chi
Con đau ốm tức thì lo chạy
Dầu tốn hao cách mấy cũng đành
Khi con căn bệnh đặng lành
Thì cha mẹ mới an tâm định thần
Công dưỡng dục sánh bằng non biển
Cớ sao con chẳng biết ơn này
Hoặc khi làm lỗi bị rầy
Chẳng tuân thì chớ lại bày ngỗ ngang
Hỗn cha mẹ phùng mang trợn mắt
Khinh trưởng huynh nộ nạt thê nhi
Bà con chẳng kể ra chi
Không tuân Sư phụ lễ nghi chẳng tởng
Lời dạy bảo song đường không kể
Tiếng khuyên răn anh chị chẳng màng
Trái ngang chóng bóng mọi đàng
Ra vào lui tới mắng càn người trên
Vì lỗ mãng tánh quen làm bướng
Chẳng kể lời trưởng thượng dạy răn

Lớn lên theo lối hung hăng
Đã không nhẫn nhịn lại càng hành hung
Bỏ bạn lành theo cùng chúng dữ
Nết tập quen làm sự trái ngang
Nghe lời dụ dỗ quân hoang
Bỏ cha bỏ mẹ trốn sang quê người
Trước còn tập theo thời theo thế
Thân lập thân tìm kế sanh nhai
Hoặc đi buôn bán kiếm lời
Hoặc vào quân lính với đời lập công
Vì ràng buộc đồng công mỗi nợ
Hoặc trở ngăn vì vợ vì con
Quên cha quên mẹ tình thâm
Quên xứ quên sở lâu năm không về
Ấy là nói những người có chí
Chớ phần nhiều du hý mà thôi
Sau khi phá hết cửa rồi
Phải tìm phương kế kiếm đôi đồng xài
Theo trộm cướp hoặc là bài bạc
Phạm tội hình, tù ngục phải vương
Hoặc khi mang bệnh giữa đường
Không người nuôi dưỡng bỏ thân ngoài đồng
Hay tin dữ, bà con cô bác
Cùng cha mẹ xao xác buồn rầu
Thương con than khóc ưu sầu
Có khi mang bệnh đui mù vấn vương
Hoặc bệnh nặng vì thương quá lẽ

Phải bỏ mình làm quỉ giữ hồn
Hoặc nghe con chẳng lo lường
Trà đình tửu điểm phố phường ngao du
Cứ mài miệt với đồ bất chánh
Chẳng mấy khi thần tỉnh mộ khang
Làm cho cha mẹ than van
Sanh con bất hiếu phải mang tiếng đời
Hoặc cha mẹ đến hồi già yếu
Không ai nuôi thiếu thốn mọi điều
Ôm đau đói rách kêu rêu
Con không cấp dưỡng bỏ liều chẳng thương
Phận con gái còn nương cha mẹ
Thì có lòng hiếu để thuận hòa
Cần lao phục dịch trong nhà
Để sai để khiến hơn là nam nhi
Song đến lúc từng phu xuất giá
Lo bên chồng chẳng xá bên mình
Trước còn lai vãng viếng thăm
Lần lần nguội lạnh biệt tăm biệt nhà
Quên dưỡng dục song thân ơn trọng
Không nhớ công mang nặng đẻ đau
Chẳng lo báo bổ cù lao
Làm cho cha mẹ buồn rầu thảm thay
Nếu cha mẹ rầy la quở mắng
Trở sanh lòng hờn giận chẳng kiêng
Chớ chi chồng đánh liên miên
Thì cam lòng chịu chẳng phiền chẳng than

Tội bất hiếu lưỡng ban nam nữ
Nói không cùng nghiệp dữ phải mang
Nghe Phật chỉ rõ mọi đàng
Trong hàng đại chúng lòng càng thấm thay
Gieo xuống đất, lấy cây lấy củ
Đập vào mình, vào mũi vào hông
Làm cho các lỗ chân lông
Thấy điều ruộm máu ướt đầm cả thân
Đến hôn mê tâm thần bất định
Một giây lâu mới tỉnh than rằng
Bọn ta quả thiệt tội nhờn
Xưa nay chẳng rõ không hơn người mù
Nay tỏ ngộ biết bao lầm lạc
Ruột gan dường như nát như tan
Tội tình khó nổi than van
Làm sao trả đặng muôn ngàn ơn sâu
Trước Phật tiền ai cầu trần tổ
Xin Thế Tôn mãi cố bi lân
Làm sao báo đáp thù ân
Tổ lòng hiếu thuận song thân của mình
Phật bèn dụng phạm thính sáu món
Phân rõ cùng Đại chúng lóng nghe
Ơn cha nghĩa mẹ nặng nề
Không phương báo đáp cho vừa sức đâu
Ví có người ơn sâu dốc trả
Cống mẹ cha tất cả hai vai
Giáp vòng hòn núi Tu di

Đến trăm ngàn kiếp ơn kia chưa đền
Ví có người gặp cơn đói rét
Nuôi song thân dưng hết thân này
Xương nghiền thịt nát phân thây
Trải trăm ngàn kiếp ơn đây chưa đồng
Ví có người vì công sanh dưỡng
Tự tay mình khoét thủng song người
Chịu thân mù tối như vậy
Đến trăm ngàn kiếp ơn này thấm đâu
Ví có người cầm dao thật bén
Mổ bụng ra, rút hết tâm can
Huyết ra khắp đất chẳng than
Đến trăm ngàn kiếp thâm ân đâu bằng
Ví có người dùng ngàn mũi nhọn
Đâm vào mình bất luận chỗ nào
Tuy là sự khó biết bao
Trải trăm ngàn kiếp không sao đáp đền
Ví có người vì ơn dưỡng dục
Tự treo mình cúng Phật thế đền
Cứ treo như vậy trọn năm
Trải trăm ngàn kiếp ân thâm chưa đền
Ví có người xương nghiền ra mỡ
Hoặc dùng dao chặt bửa thân mình
Xương tan thịt nát chẳng phiền
Đến trăm ngàn kiếp ơn trên chưa đồng
Ví có người vì công dưỡng dục
Nuốt sắt nóng thẩu ruột thẩu gan

Làm cho thân thể tiêu tan
Đến trăm ngàn kiếp thâm ân chưa đền
Nghe Phật nói thấy đều kinh hãi
Giọt lệ tràn khó nổi cầm ngăn
Đồng thanh bạch Phật lời rằng
Làm sao trả đặng thâm ân song đường?
Phật mới bảo các hàng Phật tử
Phải lắng nghe ta chỉ sau này
Các người muốn đáp ơn dày
Phải toan biên chép kinh đây lưu truyền
Vì cha mẹ trì chuyên phúng tụng
Cùng ăn năn những tội lỗi xưa
Cúng dường Tam Bảo sớm trưa
Cùng là tu phước chẳng chừa món chi
Rằm tháng bảy đến kỳ Tụ Tứ
Thập phương Tăng đều dự lễ này
Sắm sanh lễ vật đủ đầy
Chờ giờ câu hội đặt bày cúng dâng
Đặng cầu nguyện song đường trường thọ
Hoặc sanh về Tịnh độ an nhàn
Ấy là báo đáp thù ân
Sanh thành dưỡng dục song thân của mình
Mình còn phải cần chuyên trì giới
Pháp tam quy, ngũ giới giữ gìn
Những lời ta dạy đình ninh
Khá tua y thử phụng hành đừng sai
Được như vậy mới là khỏi tội

Bằng chẳng thì ngục tối phải sa
Trong năm đại tội kể ra
Bất hiếu thứ nhất, thật là trọng thay
Sau khi chết bị đày vào ngục
Ngũ vô gián, cũng gọi A Tỳ
Ngục này trong núi Thiết vi
Vách phen bằng sắt vây quanh bốn bề
Trong ngục này hàng ngày lửa cháy
Đốt tội nhân hết thảy thành than
Có lò nấu sắt cho tan
Rót vào trong miệng tội nhân hành hình
Một vá đủ cho người thọ khổ
Lột thịt da đau thấu tâm can
Lại có chó sắt, rắn gang
Phun ra khói lửa đốt đoàn tội nơn
Ở trong ngục có giường bằng sắt
Bắt tội nơn nằm khắp đó xong
Rồi cho một ngọn lửa hồng
Nướng quay chúng nó da phồng thịt thau
Móc bằng sắt, thương đao gươm giáo
Trên không trung đổ tháo như mưa
Gặp ai chém nấy chẳng chừa
Làm cho thân thể nát như như tương
Những hình phạt vô phương kể hết
Mỗi ngục đều có cách trị riêng
Như là xe sắt phân thân
Chim ưng mổ mắt trâu cày lưỡi le

Chớ chi đặng chết liền rất đở
Vì nghiệp duyên không nở hành thân
Ngày đêm chết sống muôn lần
Đến trăm ngàn kiếp không ngừng một giây
Sự hành phạt tại A tỳ ngục
Rất nặng nề ngỗ nghịch song thân
Chúng người đều phải ân cần
Thừa hành các việc phân trần khoảng trên
Nhứt là phải kinh này in chép
Truyền bá ra cho khắp đông tây
Như ai chép một quyển này
Ví bằng đặng thấy một vì Thế Tôn
Nếu in đặng ngàn muôn quyển ấy
Thì cũng bằng thấy Phật vạn thiên
Do theo nguyện lực tùy duyên
Chư Phật ủng hộ y như sở nguyện
Cha mẹ đặng xa miền khóc lãnh
Lại hóa sanh về cảnh thiên cung
Khi lời Phật giảng vừa xong
Khắp trong tứ chúng một lòng kính vâng
Lại phát nguyện thà thân này nát
Ra bụi tro, muôn kiếp chẳng nài
Dầu cho lười kéo trâu cày
Đến trăm ngàn kiếp lời Thầy không quên
Ví như bị bá thiên đao kiếm
Khắp thân này đâm chém phân thân
Hoặc như lười trói thân này

Trải trăm ngàn kiếp lời Thầy chẳng sai
Dầu thân này bị cưa bị chặt
Phân chia ra muôn đoạn rã rời
Đến trăm ngàn kiếp như vậy
Chúng con cũng chẳng trái lời Thầy khuyên
Đức A Nan kiên thiền đảnh lễ
Cầu Thế Tôn đặt để hiệu Kinh
Ngày sau truyền bá chúng sanh
Để bề phúng tụng, trì chuyên tu hành
Phật mới bảo A Nan nên biết
Quyển kinh này quả thiệt cao xa
Đặt tên "Báo Hiếu Mẹ Cha"
Cùng là "Ân Trọng" thiệt là chơn kinh
Các người phải giữ gìn châu báu
Đặng đời sau y giáo phụng hành
Sau khi Phật dạy rành rành
Bốn ban Phật tử rất mừng rất vui
Thấy một lòng vâng theo lời Phật
Và kính thành tin chắc vẹn truyền
Đồng nhau tụ tại Phật tiền
Nhất tâm đảnh lễ rồi liền lui ra.

Tâm Kinh

Tâm trí tuệ thình thình rộng lớn
Sáng trong ngần chẳng bợn mây trần
Lầu lầu một tánh thiên chân
Bao trùm muôn loại chẳng phân thánh phàm
Vận tâm ấy lặng trong sáng suốt
Cõi bờ kia một bước đến nơi
Trái lòng tròn đủ xưa nay
Công thành quả chứng tỏ bày đích đang
Hàng Bồ tát danh Quan tự tại
Khi tham thiền vô ngại đến trong
Thấm vào trí huệ mở thông
Soi thấy năm uẩn đều không có gì
Độ tất cả không chi khổ ách
Trong thức tâm hiện cảnh sắc ra
Sắc, không chung ở một nhà
Không chẳng khác sắc, sắc nào khác không
Ấy sắc tướng cũng đồng không tướng
Không tướng y như tượng sắc kia
Thọ tướng hành thức phân chia
Cũng lại như vậy, tổng về chân không
Tòa sắc tướng như ông tạm đó
Các pháp kia tướng nọ luống trơn
Chẳng sanh chẳng dứt thường chơn
Chẳng cấu, chẳng tịnh, chẳng sòn, chẳng thêm
Cớ ấy nên cõi trên không giới

Thể lầu lầu vô ngại thường chân
Vốn không ngũ uẩn ám thân
Sáu căn chẳng có sáu trần cũng không
Thấy rỗng không mà không nhãn giới
Biết hoàn toàn thức giới cũng không
Tánh không sáng suốt đại đồng
Vô minh chẳng có mưa hồng hết chi
Vận tâm ấy không gì già chết
Huống chi là hết chết già sao
Tứ đế cũng chẳng có nào
Không chi là trí có nào đặc chi
Do vô sở đặc ly tất cả
Nhơn pháp kia đều xả nhị không
Vận lòng trí huệ linh thông
Bờ kia mau đến tâm không ngại gì
Không quái ngại có chi khủng bố
Tức xa lìa mộng tưởng đảo điên
Tâm không rớt ráo chư duyên
Niết bàn quả chứng chơn nguyên hoàn toàn
Tam thế Phật, y đànng Bát nhã
Đáo Bồ Đề chứng quả chánh nhơn
Cho hay Bát nhã là hơn
Pháp môn tối thắng cõi chơn mau về
Thiệt thần chú linh tri đại lực
Thiệt thần chú đúng mực quang minh
Ấy chú tối thượng oai linh
Ấy chú vô đẳng thình thình oai thần

Trừ tất cả nguyên nhân các khổ

Thức tỉnh lòng giác ngộ vô sự

Thiên nhiên chơn thiệt bất hư

Án lam thần chú chơn như thuyết rằng:

"Yết Đế, Yết Đế, Ba La Yết Đế, Ba La Tăng Yết Đế, BỒ ĐỀ TÁT BÀ
Ha" (3 lần)

Vãng Sanh Thần Chú

Nam-mô a di đā bà dạ, Đa tha dà đā dạ, Đa đā dạ tha.
A di rị đô bà tỳ, A di rị đā tất đām bà tỳ, A di rị đā tì ca lan đế, A di
rị đā, tì ca lan đā, Dà di nị dà dà na, Chỉ đā ca lệ ta bà ha.

Bài Tán Thán Phật A Di Đà

Chúng Thích tử kiền thiên xưng tán
Đức Di Đà vô hạn lợi sanh
Bốn mươi tám nguyện viên thành
Hiện ra tướng tốt sắc thân tuyệt vời.
Kim sắc tướng muôn ngàn công đức
Khắp mười phương chẳng bực sánh bằng
Bạch hào hiển hiện phóng quang
Xoay vần chiếu sáng Vi San năm tòa.
Cặp thanh nhãn thấy xa vô ngại
Sáng trong ngàn tứ đại hải dương
Hào quang hóa Phật không lường
Hóa chúng Bồ tát số đưong hằng hà.
Độ chúng sanh liên hoa chín phẩm
Nước Lạc Bang là cảnh Tây phương
Chí thành thập niệm chiêu chương
Hiện tiền thánh chúng dẫn đường vãng sanh.
Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi Tiếp Dẫn
Đạo Sư A Di Đà Phật.
Nam Mô A Di Đà Phật (108 lần)
Nam Mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ tát (3 lần)

Nam Mô Đại Thế Chí Bồ tát (3 lần)

Nam Mô Địa Tạng Vương Bồ tát (3 lần)

Nam Mô Đại Hiếu Mục Kiền Liên Bồ tát (3 lần)

Nam Mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ tát (3 lần)

Sám Vu Lan

Đệ tử chúng con

Vâng lời Phật dạy

Ngày rằm tháng bảy

Gặp hội Vu Lan

Phạm vũ huy hoàng

Đốt hương đánh lễ

Mười phương tam thế

Phật, Pháp, Thánh Hiền

Noi gương đức Mục Kiền Liên

Nguyện làm con thảo

Lòng càng áo nảo

Nhớ nghĩa thân sanh

Con đến trưởng thành

Mẹ dày gian khổ

Ba năm nhũ bộ

Chín tháng cưu mang

Không ngớt lo toan

Quên ăn bỏ ngủ

Ấm no đầy đủ

Cậy có công cha

Chẳng quản yếu già
Sanh nhai lam lũ
Quyết cùng hoàn vũ
Phấn đấu nuôi con
Giáo dục vuông tròn
Đem đường học đạo
Đệ tử ơn sâu chưa báo
Hỗ phận kém hèn
Giờ này quỳ trước đài sen
Chí thành cung kính
Đạo tràng thanh tịnh
Tặng bảo trang nghiêm
Hoặc thừa Tự Tứ
Hoặc hiện tham thiền
Đầy đủ thiện duyên
Dĩ lòng lân mẫn
Hộ niệm cho:
Bảy kiếp cha mẹ chúng con
Đượm nhuần mưa pháp
Còn tại thế:
Thân tâm yên ổn
Phát nguyện tu trì
Đã qua đời:
Ác đạo xa lìa
Chóng thành Phật quả
Ngưỡng mong các Đức Như Lai
Khắp cõi hư không

Từ bi gia hộ.

Nam Mô Đại Hiếu Mục Kiền Liên Bồ tát (3 lần)

Sám Mục Liên

Con quỳ lạy Phật Thích Ca
Chứng minh đệ tử tên là Mục Liên
Lòng con mộ đạo tu hiền
Xuất gia theo Phật cầu nguyện hôm nay.
Nghe kinh Phật thuyết bảy ngày
Minh tâm kiến tánh Như Lai trọn lành
Lục thông đầy đủ nên danh
Muốn tìm cha mẹ lòng thành gắng công.
Đền ơn cho bú ẵm bồng
Liên dùng đạo nhãn xem liền thế gian
Thấy vong mẹ khổ muôn vàn
Ốm gầy đói khát trong đàng quỷ ma.
Mục Liên kêu mẹ khóc la
Đau lòng thương mẹ đọa sa Diêm đình
Thanh Đề nhìn thấy con mình
Mục Liên cứu mẹ hết tình gắng công.
Con ơi! Mẹ đói trong lòng
Mục Liên nghe nói khóc rònng thở than
Vội vàng trở lại thế gian
Bới cơm một bát đem sang mẹ mừng.
Và cơm vô miệng nửa chừng
Chén cơm hóa lửa phừng phừng thành than

Mục Liên xem thấy kinh hoàng
Trong lòng đau đớn khóc than buồn tình.
Mẹ ơi! niệm Phật độ mình
Trở về lạy Phật cầu xin mẹ già
Thích Ca đức Phật phân qua
Mẹ người tội nặng đọa ra nghiệp hành.
Ta truyền cứu tế pháp lành
Cần cầu tăng chúng tịnh thanh chú nguyện
Cầu cho phụ mẫu hiện tiền
Lục thân quyến thuộc bình yên đều hòa.
Bảy đời phụ mẫu đã qua
Về trời hưởng phước sáng lòa hào quang
Vui chơi thông thả thanh nhàn
Ngày rằm tháng bảy lập đàn trai Tăng.
Sắm cơm trăm món đồ ăn
Trái cây ngũ quả hương đăng rõ ràng
Chiếu, giường, bồn nước, mùng, màn
Dầu, đường, trà lá, bát vàng đựng cơm.
Những đồ vật quý bông thơm
Thành tâm dọn tiệc Lan Bồn phân minh
Cúng dường Tam bảo cầu kinh
Chư Tăng tịnh giới giữ gìn nghiêm trang.
Cầu cho thí chủ trai đàn
Tâm hành thiện định vái van chúc nguyện
Thanh Đề khổ ách hết liền
Ngày Rằm tháng Bảy thành Tiên về Trời.
Noi gương hiếu thảo đời đời

Xót thương phụ mẫu hiện thời nuôi con
Nhai cơm cho bú hao mòn
Ơn sâu nghĩa nặng thương con hết lòng.
Trời cao đất rộng mệnh mông
Biển hồ lai láng sánh đồng Thái sơn
Tu hành báo tứ trọng ân
Độ đời ba cõi sạch trơn trọn lành.
Mục Liên đại hiếu tu hành
Báo ân phụ mẫu nên danh độ đời.

Hồi Hương

Phúng kinh công đức thù thắng hạnh
Vô biên thắng phước giai hồi hương
Phổ nguyện pháp giới chư chúng sanh
Tốc vãng vô lượng quang Phật sát.
Nguyện tiêu tam chướng trừ phiền não
Nguyện đắc trí huệ chơn minh liễu
Phổ nguyện tội chướng tất tiêu trừ
Thế thế thường hành Bồ tát đạo.
Nguyện sanh Tây phương Tịnh độ trung
Cửu phẩm liên hoa vi phụ mẫu
Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh
Bất thối Bồ tát vi bạn hữu.
Nguyện dĩ thử công đức
Phổ cập ư nhất thiết
Ngã đẳng dĩ chúng sanh
Giai cộng thành Phật đạo.

Tam Tụ Quy

Tụ quy y Phật, xin nguyện chúng sanh, thể theo đạo cả, phát lòng vô thượng.

Tụ quy y Pháp, xin nguyện chúng sanh, thấu rõ kinh tạng trí tuệ như biển.

Tụ quy y Tăng, xin nguyện chúng sanh, thống lý đại chúng hết thảy không ngại.